

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 413/2020/HS-PT

Ngày: 26-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hà

*Các Thẩm phán:* 1. Bà Huỳnh Thị Việt Tiên  
2. Bà Phạm Uyên Thy

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Oanh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 348/2020/TLPT-HS ngày 27/7/2020 đối với bị cáo Nguyễn Trọng P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2020/HSST ngày 15/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Trọng P;** giới tính: nam; sinh năm: 1996 tại tỉnh Bình Thuận; cư trú: Thôn Trũng Liêm, xã HC, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn VC và bà TTMH; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/6/2019 đến ngày 28/6/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa:

Ông Bùi Quang Huy – Luật sư Văn phòng luật sư Nhật Việt thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/6/2019, Nguyễn Trọng P xem trên mạng xã hội facebook thì được biết ông Thái Năng G đăng bán chiếc xe mô tô BMW 1100CC, biển

số 59A3-105.67 với giá 68.000.000 đồng. Do cần tiền tiêu xài và trả nợ nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. P hẹn ông G xem xe tại địa chỉ 169 VTS, Phường B, Quận B. Khoảng 10 giờ cùng ngày, cả hai đến điểm hẹn, P đồng ý mua xe với giá 65.000.000 đồng và đưa chứng minh nhân dân cho G để làm tin sau đó yêu cầu chạy thử xe. Tuy nhiên, khi ông G đưa xe thì P chạy luôn đến tiệm cầm đồ HA tại số 88 VL, phường TT, quận TP cầm chiếc xe trên cho anh Vũ Đại V lấy 15.000.000 đồng và sử dụng hết vào việc trả nợ. Tối cùng ngày, P đăng trên facebook cá nhân rao bán chiếc xe trên với mục đích nếu có người mua thì P sẽ dẫn tới tiệm cầm đồ chuộc xe về bán và tiếp tục sử dụng số tiền chênh lệch. Ông G xem thông tin trên facebook phát hiện P rao bán xe của mình nên nhờ ông Nguyễn Duy N đóng giả người mua hẹn gặp P để thỏa thuận việc mua bán. Khi P tới điểm hẹn tại trước nhà số 659 AC, phường TT, quận TP thì ông G trình báo công an tới bắt giữ P.

Tại bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự Quận 3 kết luận: Xe mô tô BMW 1100CC biển số 59A3-105.67 trị giá 38.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1272/KLGD-TT ngày 22/7/2019 và số 5125/KLGD-X(Đ3) ngày 23/7/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chiếc xe biển số 59A3-105.67 có số khung số máy không đổi. Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn D H là giấy giả.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2020/HSST ngày 15/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 3 đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
- + Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Trọng P** 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/6/2019 đến ngày 28/6/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/6/2020, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, mức hình phạt đã tuyên là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ý kiến:

- Thống nhất về tội danh và điều khoản cấp sơ thẩm áp dụng xét xử đối với bị cáo.
- Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo

thể hiện ăn năn hối cải. Bị cáo nhất thời phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn,. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở xác định: Để chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 59A3-105.67 trị giá 38.000.000 đồng mà ông Thái Năng G đang rao bán. Khoảng 10 giờ ngày 24/6/2019 P hẹn gặp ông G xin chạy thử xe. Để ông G tin tưởng, bị cáo đồng ý giá mua bán và đưa chứng minh nhân dân để ông G cầm làm tin. Sau khi ông G giao xe P đã chạy tới tiệm cầm đồ để cầm lấy số tiền 15.000.000 đồng tiêu xài. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là xét xử đúng người, đúng tội. Xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng để tuyên phạt bị cáo với mức án như trên là thỏa đáng.

Mặc dù, bị cáo phạm tội lần đầu nhưng đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật cao, cụ thể: Bị hại đã nhiều lần xin bị cáo được chuộc xe nhưng bị cáo không đồng ý mà còn yêu cầu bị hại giao giấy đăng ký xe để bị cáo đi bán xe. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở xem xét cho bị cáo hưởng án treo như trình bày của luật sư.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Trọng P**. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Trọng P** 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/6/2019 đến ngày 28/6/2019.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 3; (1)
- Chi cục THA Quận 3; (1)
- TAND Quận 3; (2)
- Công an Quận 3; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hà**

